

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa: Nguyên đơn chị Lang Thị Ch, sinh năm 1993 và bị đơn anh Phạm Văn Th, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: Thôn P, xã GT, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lang Thị Ch và anh Phạm Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Như Th, sinh ngày 13/01/2013; chị Ch cấp dưỡng cho cháu Th 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*)/tháng, kể từ tháng 12/2020 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Chị Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn cho chị Ch

và anh Th; miễn án phí dân sự sơ thẩm việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Ch vì chị Ch và anh Th là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Viết Tám